

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: 2584 /UBND-KTTH

Về việc triển khai Nghị quyết số
57/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7
năm 2024 về chất vấn và trả lời
chất vấn tại Kỳ họp thứ 7 Hội
đồng nhân dân tỉnh khóa XII

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 21 tháng 7 năm 2024

Kính gửi:

- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Triển khai Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh khóa XII (*có Nghị quyết kèm theo*), Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc, hiệu quả lời hứa và cam kết với Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhằm tạo chuyển biến thật sự, rõ rệt trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được chất vấn, trong đó lưu ý triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Về hỗ trợ đánh giá, công nhận lại quá trình khai thác, sử dụng nhãn hiệu chứng nhận sản phẩm OCOP

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan theo thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ được giao:

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về ý nghĩa, lợi ích khi tham gia Chương trình OCOP; tổ chức nhiều hoạt động kết nối giữa nông dân với doanh nghiệp; nhân rộng các mô hình liên kết theo chuỗi giá trị, mở rộng quy mô sản xuất và tăng chất lượng, sản lượng sản phẩm; hỗ trợ quảng bá, xúc tiến thương mại đối với các sản phẩm OCOP; kịp thời thông báo cho các chủ thể biết được thời hạn có hiệu lực còn lại của sản phẩm OCOP; đôn đốc, hướng dẫn các chủ thể tham gia đánh giá phân hạng lại để không bị gián đoạn trong việc sử dụng chứng nhận sản phẩm OCOP.

- Tiếp tục hỗ trợ phát triển các sản phẩm đã được công nhận OCOP lồng ghép trong triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình khuyến nông, khuyến công⁽¹⁾... Trên cơ sở đó, sản phẩm mới tiếp tục được duy trì và phát triển đáp ứng yêu cầu tiêu chí mới khi tham gia đánh giá lại.

⁽¹⁾ Như: Hỗ trợ xây dựng thương hiệu sản phẩm, kiểm nghiệm tiêu chuẩn chất lượng, phát triển vùng nguyên liệu, hỗ trợ cơ sở hạ tầng sản xuất và chế biến; xây dựng và phát triển sản phẩm theo tiêu chuẩn tiên tiến...

- Tăng cường kiểm soát việc tuân thủ các quy định đối với những sản phẩm hết thời hạn giấy chứng nhận sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh. Qua đó, phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm quy chế quản lý, sử dụng nhãn hiệu chứng nhận sản phẩm OCOP.

2. Về trợ cấp gạo cho các hộ gia đình tham gia bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh có trồng bổ sung, trồng rừng phòng hộ, trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ⁽²⁾

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

- Nghiên cứu rút kinh nghiệm việc đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh "giao Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng Dự án về trợ cấp gạo cho các hộ gia đình tham gia bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh có trồng bổ sung, trồng rừng phòng hộ, trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ theo Điều 22 Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; tổ chức cấp gạo cho từng hộ gia đình trong vùng dự án theo định kỳ 03 tháng một lần tại mỗi cấp thôn, bản làng nơi hộ gia đình cư trú"⁽³⁾ khi đang còn nhiều vướng mắc, thiếu cơ sở pháp lý cần thiết để thực hiện (nêu tại Công văn số 2482/SNN-KH ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về trả lời nội dung chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh).

- Khẩn trương rà soát, nghiên cứu các quy định tại Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp và các văn bản khác có liên quan... sớm triển khai thực hiện hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh việc hỗ trợ gạo cho người dân trồng rừng, không được chậm trễ trong thực hiện chính sách này.

3. Về bồi thường, giải phóng mặt bằng

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các chủ đầu tư dự án⁽⁴⁾, các đơn vị có liên quan:

- Nâng cao vai trò trách nhiệm trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, cần xem đây là nhiệm vụ quan trọng, là tiền đề, yếu tố có tính quyết định đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và thu hút đầu tư, trực tiếp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Từ đó, xác định rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, từng địa phương và chủ đầu tư trong từng dự án cụ thể để có hành động quyết liệt, bảo đảm cho các dự án đầu tư công, dự án đầu tư của doanh nghiệp được triển khai và hoàn thành đúng tiến độ. Trước mắt, cần rà soát, chấn chỉnh ngay tình trạng chậm giải phóng mặt bằng các công trình trọng điểm thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của tỉnh; kiên quyết điều chuyển, thay thế cán bộ, công chức được giao thực hiện nhiệm vụ này nhưng né tránh, sợ sai, sợ trách nhiệm.

⁽²⁾ Theo Điều 22 Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

⁽³⁾ Nêu tại Quyết định số 262/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁽⁴⁾ Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh.

- Định kỳ hằng năm, có nhận xét, đánh giá và xem xét nghiêm túc trách nhiệm của thủ trưởng, người đứng đầu các địa phương, cơ quan liên quan đến việc không hoàn thành đúng tiến độ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng theo kế hoạch.

- Tập trung hoàn thiện, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kịp thời các văn bản quy định về bồi thường, giải phóng mặt bằng thuộc thẩm quyền của địa phương khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành.

4. Về chỉ tiêu thành lập mới doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan:

- Nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung nguồn lực cần thiết và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để hoàn thành sớm nhất các quy hoạch phân khu, các cụm công nghiệp, trước hết là quy hoạch phân khu và cụm công nghiệp ở "vùng lõi", trung tâm các vùng kinh tế động lực của tỉnh để thu hút nhiều nhất các doanh nghiệp có tiềm lực, uy tín đến đầu tư, sản xuất, kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động và tạo nguồn thu ổn định, bền vững cho ngân sách địa phương; đồng thời, để phát triển doanh nghiệp đạt chỉ tiêu Đại hội XVI Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện tốt hơn nữa Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, và các hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương để hỗ trợ cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh ổn định và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, tăng cường khả năng cạnh tranh. Đồng thời, thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị để kịp thời xử lý dứt điểm các khó khăn, vướng mắc, bất cập cho doanh nghiệp.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả mô hình cung cấp dịch vụ trực tuyến từ xa, kết hợp hiệu quả giữa hình thức tiếp nhận trực tuyến và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. Đa dạng các hình thức tuyên truyền, cung cấp thông tin, hướng dẫn, hỗ trợ các cá nhân, tổ chức thực hiện các thủ tục về đăng ký doanh nghiệp.

- Chủ động, tích cực trong triển khai tiếp nhận hồ sơ không phân biệt địa giới hành chính đối với các thủ tục hành chính; tiến tới thực hiện 100% thủ tục hành chính tiếp nhận hồ sơ đăng ký doanh nghiệp không phân biệt địa giới hành chính.

5. Về bảo vệ môi trường trong các trang trại chăn nuôi

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án chăn nuôi cần thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh đã được ban hành, trong đó: Danh mục từng dự án chăn nuôi cần làm rõ các yêu cầu về mức độ ứng dụng

khoa học công nghệ hiện đại trong chăn nuôi; xử lý chất thải đảm bảo môi trường; tính liên kết của dự án gắn với sản xuất, chế biến và liên kết tiêu thụ sản phẩm; mức độ đóng góp của dự án với ngân sách nhà nước và cộng đồng. Thực hiện tốt công tác quy hoạch chăn nuôi, tránh tình trạng dự án chăn nuôi tự phát không theo quy hoạch.

- Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan:

+ Nâng cao trách nhiệm, chất lượng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường đối với các dự án chăn nuôi đảm bảo đúng quy định của pháp luật về môi trường và pháp luật khác có liên quan.

+ Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm phát hiện kịp thời, ngăn ngừa và xử lý các cơ sở chăn nuôi gây ô nhiễm môi trường, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Đồng thời, xem xét kiểm điểm, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân khi để xảy ra các vụ ô nhiễm môi trường trên địa bàn quản lý gắn với trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền các cấp.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẩn trương triển khai thực hiện quy định về khu vực không được phép chăn nuôi theo Nghị quyết số 99/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi, quy định vùng nuôi chim yếm và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Kon Tum đảm bảo theo đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

6. Về triển khai các hoạt động "Cải thiện dinh dưỡng" thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2021-2025

a) Các Sở: Y tế, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 3554/KH-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Sở Y tế, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ:

- Chỉ đạo các đơn vị có liên quan phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Y tế huyện, thành phố (*đơn vị chuyên môn liên quan đến hoạt động “Cải thiện dinh dưỡng”*) triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung về “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thực hiện, bảo đảm các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra, bảo đảm đúng phạm vi, đối tượng thụ hưởng và giải ngân đúng kế hoạch vốn đã được giao.

- Việc đấu thầu mua sắm sản phẩm dinh dưỡng phải thực hiện đúng quy định, hướng dẫn hiện hành, trong đó lưu ý các sản phẩm phải đạt tiêu chuẩn, hàm lượng khuyến nghị, ngưỡng giới hạn của Bộ Y tế quy định tại Quyết định số 3452/QĐ-BYT ngày 06 tháng 9 năm 2023 về việc ban hành hướng dẫn thực hiện nội dung cải thiện dinh dưỡng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2021-2025. Quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Sở Y tế để tham mưu cấp thẩm quyền xử lý theo quy định.

7. Về tiến độ báo cáo: Kết quả thực hiện các nội dung trên, các đơn vị, địa phương báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp) trước ngày 30 tháng 10 năm 2024.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo để các đơn vị, địa phương liên quan biết, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên (t/h);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh (đ/b);
- Ban quản lý dự án ĐTXD các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh;
- Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + CVP, các PCVP (đ/b);
 - + NNTN, KGVX (t/d);
- Lưu: VT, KTTH.TQT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn